

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN THƯƠNG

Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ 28/10/2024 đến 15/11/2024)

Tên lớp: Mẫu giáo 4 - 5 tuổi A

Số lượng trẻ: 30

Số lượng giáo viên: 2

Tên giáo viên: Lê Thị Trãi – Nguyễn Thị Anh Vân

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng :

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - <i>Quyền được sống: Trẻ được ăn uống theo nhu cầu; Được có nước sạch</i>	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. - Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa - Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - Có nước máy, nước lọc cho trẻ sử dụng, mùa đông trẻ được uống nước ấm ủ trong bình	- HĐ ăn trưa và ăn chiều: TC hoạt động ăn hàng ngày: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau Các HĐ trong ngày: + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ

		trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống sữa, nước đầy đủ sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	-HĐ ngủ: T/C hoạt động hàng ngày: + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ(gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút (từ 11h30 đến 14h00)
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định.	- Các HĐ trong ngày: + Trẻ rửa tay sau mỗi giờ chơi, HĐNT, trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh + Rửa mặt trước khi ăn, khi trẻ ngủ dậy và trước khi ra về. + Chải đầu buộc tóc gọn gàng sau giờ

	- Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	ngủ + Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết xả nước sạch sẽ sau khi đi vệ sinh.
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vi ta mimm - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. - <i>Quyền được bảo vệ tính mạng</i>	- Các HĐ trong ngày: + Thứ 2 đầu tuần tham gia hoạt động “ 1 phút sạch trường” + Trẻ cùng cô lau chùi góc chơi, sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau giờ chơi + Dọn dẹp vệ sinh lớp học sạch sẽ trước giờ đón trẻ, sau giờ ăn, sau giờ trả trẻ, đổ rác thải hàng ngày.

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động	Ghi chú
1/ Giáo dục phát triển thể chất	MT07 : Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh. <i>Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo bản</i>	* Động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. * Động tác phát triển các nhóm cơ: - Tay:	-HĐ TDS: Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề (<i>Kết hợp gây thể dục</i>) * Động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ.	

	nhạc/ bài hát và kết hợp dụng cụ thể dục (bóng, gậy, vòng, ...)	+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay) + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ. + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối. - <i>Trẻ thực hiện các động tác phát triển hô hấp và động tác phát triển các nhóm cơ trong MT7 tập kết hợp âm nhạc về chủ đề và kết hợp dụng cụ thể dục</i>	+ Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. * Động tác phát triển các nhóm cơ: - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên + Co và duỗi tay - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên. + Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối. - HĐ học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ bổ trợ cho hoạt động cơ bản - HĐ chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động.	
--	--	--	--	--

	MT 15:Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động ném	- Ném xa bằng 1 tay, 2 tay - Ném trúng đích thẳng đứng : (xa 1,5m X cao 1,2 m) - Ném trúng đích ngang (xa 2m)	- HD học: + Ném xa bằng 2 tay + Ném trúng đích thẳng đứng(xa 1,5m x Cao 1,2m) + Ném trúng đích ngang (xa 2m) -HD chơi:Trẻ ôn luyện lại các vận động ném qua các trò chơi vận động ngoài trời như: Ném còn, ném bóng vào giỏ, ném túi cát,...	-Tuần 8 -Tuần 9 -Tuần 10
	MT 23 :Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động	- Lắp ghép hình. - Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối - Xé, cắt đường thẳng - Tô, vẽ hình. - Biết tết sợi đôi - Cài, cởi cúc, khâu, buộc dây.	-HD chơi, HD góc, HDNT: Trẻ được sử dụng các hình khối lắp ghép những điều trẻ thích như ngôi nhà, hộp quà...Trẻ tập cài cúc, cởi cúc, khâu buộc dây...	Cả 3 tuần
	MT 28 :Trẻ có một số thói quen, hành vi tốt trong ăn uống	- Mời cô, mời bạn, mời ông bà bố mẹ trong khi ăn, ăn từ tốn, nhai kỹ - Ăn rau và nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không ăn thức ăn có mùi ôi, hoa quả lạ...	HD trò chuyện sang, HD ăn, HD chơi: Cô cùng trẻ trò chuyện về thái độ trong khi ăn uống, trước khi ăn phải biết mời, ăn uống phải lịch sự, cần biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau....	Cả 3 tuần

		- Không tự ý uống thuốc.		
	MT 29: Trẻ biết một số hành vi văn minh.	- Thực hiện một số hành vi văn minh, lịch sự biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp.	- HĐ chơi, học, ăn: yêu cầu trẻ biết một số hành động văn minh, lịch sự biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp.	
2/ Giáo dục phát triển nhận thức	MT 41: Trẻ nhận được một số đồ dùng trong sinh hoạt	- Đặc điểm công dụng và chất liệu của các đồ dùng thông thường trong sinh hoạt hàng ngày. - Nhận ra đặc điểm chung về công dụng, chất liệu của 1 hoặc 2 đồ dùng - Xếp những đồ dùng đó vào một nhóm và gọi tên theo công dụng hoặc chất liệu.	- HĐ học: Khám phá cái bát - Các HĐ khác trong ngày: + Vẽ , cắt dán, tô màu,...về các đồ dùng gia đình bé + Trò chuyện về các đồ dùng trong gia đình, chất liệu, công dụng,... + Chơi phân loại đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống, đồ để mặc,... + Trẻ chơi và sắp xếp các đồ chơi góc gia đình, gọi tên, nói công dụng và biết sử dụng các đồ chơi góc gia đình.	Tuần 9
	MT 48 : Trẻ nhận biết chữ số, số lượng Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng - Chữ số, số lượng và số thứ tự	- HĐH: Nhận biết chữ số, số lượng 2 - HĐG, HĐNT, HĐC: trẻ ôn số 2 trong các hoạt động.	Tuần 8

		trong phạm vi 5 - <i>Trẻ đếm số bằng tiếng anh theo khả năng</i>		
	MT 50: Trẻ có thể tập hợp các nhóm đối tượng	- Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm. - Tách 1 nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	- HĐ học: + Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 2 và đếm + Tách 1 nhóm thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 2 và đếm	Tuần 9 Tuần 10
	MT 59: Trẻ nhận biết về gia đình	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình. - <i>Gọi tên những người thân bằng tiếng anh: ông, bà, bố, mẹ, anh, chị em bằng tiếng anh</i>	- HĐ học: “Trò chuyện về ngôi nhà, địa chỉ gia đình ở” - HĐ học: “Trò chuyện về họ hàng gia đình bé - Các HĐ khác trong ngày: Trẻ biết cùng cô trò chuyện về gia đình của trẻ. - <i>Gọi tên những người thân bằng tiếng anh: ông: grandpa; bà: grandma; bố: father; mẹ: mother; anh (em) trai: brother; chị (em) gái: sister.</i>	Tuần 8 Tuần 10

3/Giáo dục phát triển ngôn ngữ	MT 71: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.	Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi.	-HD học: Dạy trẻ đọc thơ “Em yêu nhà em” - Các HD khác trong ngày: Trẻ đọc thuộc 1 số bài thơ ngắn, các bài ca dao, đồng dao về chủ đề “Gia đình”	Tuần 8
	MT 72: Trẻ biết kể lại chuyện có mở đầu, kết thúc	Kể lại truyện đã được nghe	- HD học: Kể chuyện “Cháu ngoan của bà” - Các HD khác trong ngày: Trẻ biết kể lại 1 số câu chuyện ngắn với sự hướng dẫn. gợi ý của cô về chủ đề “Gia đình”(kể chuyện sáng tạo ở góc sách truyện; kể chuyện trong giờ TCBS, HĐC,...)	Tuần 10
	MT 80; Trẻ có thể nhận dạng, phát âm đúng được một số chữ cái.	- Nhận dạng một số chữ cái, nhận biết phát âm một số chữ cái theo khả năng - PHẦN MỀM HAPPY KID + <i>Làm quen với chữ cái</i> + <i>Tập tô chữ</i> + <i>Nhóm chữ cái</i>	- HD học: + LQCC : ô, ơ -HD chơi góc: ôn chữ cái e ở góc chữ cái, tập viết, tô, đồ chữ cái trên bảng, vở, hộp cát - HĐNT: chơi vẽ chữ cái o, ô, ơ trên sân, nhận biết phát âm chữ cái e trên bảng tên	Tuần 9

			cây xanh, bảng biểu trường học,... HĐ chiều: <i>PHÂN MỀM HAPPY KID</i> + <i>Làm quen với chữ cái</i> + <i>Tập tô chữ</i> + <i>Nhóm chữ cái</i>	
	MT82; Trẻ có thể tập tô, tập đồ các nét chữ cái	-Tập tô, tập đồ các nét chữ cơ bản(nét thẳng, nét cong, nét cong tròn , nét xiên trái, nét xiên phải ... - Tập tô, đồ chữ cái theo khả năng <i>Tập tô chữ:</i> <i>Làm quen cách tô 15 chữ cái tiếng Việt với âm thanh hình ảnh tương ứng.</i> <i>Nhóm chữ cái</i> <i>Gồm 5 nhóm chữ cái mà trẻ được học</i>	-HĐ chơi, HĐ góc: trẻ tập tô, đồ chữ trên vở, tập tô đồ chữ trên phần mềm máy tính - HĐ chơi: + Chơi các trò chơi dân gian, vừa chơi vừa đọc các bài ca dao đồng dao các từ, chữ cái hoặc câu cần tang cường cho trẻ + Chơi các trò chơi với chưa cái, chữ viết + Chơi các trò chơi cắt. vẽ, xé, nặn, dán, xâu vòng. + Tập làm sách, làm album gia đình trang trí sắp xếp thư viện + Cùng cô xem sách, truyện khổ lớn, chữ to.	Cả 3 tuần

4/ Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT 83: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố mẹ. - <i>Quyền được bảo vệ: Trẻ cần được bảo vệ để luôn được an toàn về thể chất và tinh thần: Yêu thương bản thân; Tôn trọng sở thích, trân trọng cơ thể của mình và của người khác.</i>	- Các HĐ trong ngày: + Trẻ biết giới thiệu về gia đình trẻ: trong giờ trò chuyện sáng, biết trong gia đình trẻ có những ai: ông bà, bố mẹ, chị hoặc anh hoặc em, trẻ biết trong gia đình trẻ cũng luôn luôn được bảo vệ yêu thương và được tôn trọng, được bày tỏ ý kiến của bản thân với mọi người trong gia đình. + Trong giờ HĐG trẻ chơi các trò chơi đóng vai, phân biệt giới tính	Cả 3 tuần
	MT 93: Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Sử dụng lời nói cử chỉ lễ phép	-HĐH: Dạy trẻ kỹ chào hỏi lễ phép -HĐC: cùng trẻ thể hiện cảm xúc khi được sự giúp đỡ phải biết cảm ơn, khi làm sai thì biết nhận lỗi và xin lỗi, gặp người lớn phải biết chào hỏi lễ phép.	Tuần 10

	MT 94: Trẻ biết yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình	- Yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình	- Trong các hoạt động trong ngày: qua các hoạt động giáo dục trẻ biết yêu thương quan tâm đến người thân trong gia đình	Cả 3 tuần
5/Giáo dục phát triển thẩm mỹ	MT 104 : Trẻ chú ý nghe, thích thú (Hát vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc ; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ ; Thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca..) - Có thái độ vui tươi, hồ hởi, thích thú hoặc buồn bã....., thể hiện tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc	- HD học: Vận động: Gia đình nhỏ hạnh phúc to - Các HD khác trong ngày: Trẻ mạnh dạn, tự tin hát và kết hợp các động tác vận động minh họa tự nhiên theo lời bài hát, bản nhạc.	Tuần 9
	MT 109: Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc và bố cục, đường nét	- HD học: - Vẽ ngôi nhà	Tuần 8

	MT 113 : Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng - Trẻ được trải nghiệm thực tế qua các dự án, thí nghiệm từ đó có thể thiết kế được một số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng/ đường nét. - Thiết kế 1 số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày theo chủ đề thông qua dự án, thí nghiệm	- HĐ học: Bé làm khung ảnh gia đình HĐ chơi góc: Lắp ráp mô hình nhà ở(1 tầng, 2 tầng), lắp ráp các loại xe, lắp ráp bể bơi gia đình; Làm thí nghiệm chìm – nổi; thí nghiệm hoa nở trong nước - Các HĐ khác: chơi sáng tạo theo ý thích ở góc STEAM.	Tuần 10
	MTPT118 : Trẻ tham gia các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin. MT118.1 . Thao tác, chơi: so sánh được ba đối tượng, Nhận ra, phân biệt được 1 số hình , biết ghép các hình để tạo thành hình mới. Đếm được theo khả năng, theo thứ tự đúng, biết số lượng tương ứng với chữ số; Tạo ra được sản phẩm là con vật, cái bánh theo thứ tự , theo yêu cầu phù	- Kỹ năng sử dụng máy tính trong chơi trò chơi. NGÔI NHÀ TOÁN HỌC CỦA Millie * To – Nhỏ - Vừa: Nhận biết chọn cỡ. Thử ba cỡ giấy khác nhau cho 3 nhân vật. * Ngôi nhà chuột: Chọn hình, thiết lập trên khoảng trống hoặc theo một mẫu thiết kế. In và tô màu những gì được thiết kế. * Bing và Boing: Nhận biết/	HĐC: Cho trẻ thực hành máy Kismat: Con số của tôi: Đếm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốm, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra. * Máy số : Nhận biết số. Xem & nghe những con vật	

	hợp. Biết thực hành phân loại, sắp xếp, quan sát, dự đoán và xây dựng. Chủ động trong tìm hiểu, khám phá MTXQ và các hiện tượng tự nhiên	xác định mẫu hình. Tạo và hoàn thành các mẫu hình đã được xem và nghe * Con số của tôi: Đếm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốm, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra. * Máy số : Nhận biết số. Xem & nghe những con vật được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo. * Xưởng làm bánh: Tưởng tượng và đếm. Thử các thiết bị theo thứ tự khác nhau để tạo ra các kết quả khác nhau. Dùng mút đậu để trang trí cho bánh. NGÔI NHÀ KHOA HỌC CỦA SAMMY * Trạm phân loại : Nhận biết, phân loại các bức tranh theo đúng chủng loại với sự giúp đỡ	được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo.	
--	---	--	---	--

		của các thùng đựng. Nghe tên của các con vật của các con vật, cây cối và các loại đá. * Máy tạo thời tiết : Tìm hiểu các yếu tố thời tiết khác nhau. Nghe dự báo và xem hình minh họa thời tiết mà bạn vừa tạo. * Ao thiên nhiên bốn mùa : Tìm hiểu, khám phá động thực vật khi chúng thích ứng với sự thay đổi các mùa. * Tạo ra một bộ phim : Làm quen, với việc sắp xếp các bức tranh theo đúng thứ tự để tạo một bộ phim. Xem bộ phim theo chiều xuôi hoặc chiều ngược * Xưởng đồ chơi : Làm quen cách thiết kế đồ chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm. NGÔI NHÀ KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN CỦA TRUDY		
--	--	--	--	--

		* Hộp cát biểu tượng : Đặt các biểu tượng lên bản đồ hộp cát rồi quan sát các quả đồi, đường đi, các hồ và thành phố mọc lên trước mắt bạn * Thám hiểm trái đất : Làm quen mối quan hệ giữa trái đất, quả địa cầu và bản đồ thế giới. Chụp ảnh những địa danh bạn thích. In ảnh để tô màu * Đồng hồ lịch : Làm quen về đơn vị thời gian khi bạn đi chuyển tiến lùi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây * Truy tìm hạt mứt đậu : Làm quen để sử dụng các phương hướng chính bằng cách điều khiển chú kiến háu ăn sang trái, phải, về trước hoặc tiến sang phía nam, bắc, đông, tây		
--	--	---	--	--

(*) Dự kiến môi trường giáo dục:

1. Môi trường giáo dục

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Gia đình”: Tranh ảnh về trường lớp Mầm non, các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ trong trường Mầm non.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và *đồ chơi thông minh*:

+ Góc phân vai: Bộ dinh dưỡng (MN452043). Bộ đồ chơi gia đình (MN452058). Búp bê bé trai (MN452048), bé gái (MN452049) Bộ dụng cụ bác sĩ (MN452051)

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp nút tròn (MN452054), Bộ ghép hình hoa (MN452053). Hàng rào nhựa (MN452055).

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),

+ Góc học tập: Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MN562061->MN562067); Bộ luân hạt (MN562045). Lô tô đồ vật, Domino chữ cái và số, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Bộ tranh minh họa thơ 4-5tuổi (MN452091). Bộ tranh truyện minh họa 4-5 tuổi (MN452090). Bộ tranh chủ đề 4-5 tuổi (MN452092).

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN452057)

+ Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

+ Góc phân vai: Các loại cây xanh, rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai

+ Góc nghệ thuật: mũ múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

+ Góc thiên nhiên: Thuyền giấy, thuyền lá.

+ Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,

- Nguyên vật liệu mở:

+ Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tăm bông,...

+ Góc học tập: hoạ báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm

+ Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616); Thang leo - Cầu trượt - Ống chui; Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm ; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 8- tuần 10

- Phong trào thi đua tháng 10, 11: Hoạt động Steam : Bé làm khuôn ảnh gia đình (phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu tái chế như: vỏ chai nhựa, nắp chai, ống hút, đĩa ăn một lần, que kem...); - Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, tay- chân- Miệng; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 8 THÁNG 10
LỚP MẪU GIÁO: 4 TUỔI A
Chủ đề nhánh 1: Ngôi nhà của bé
(Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 28/10/2024 đến 01/11/2024))
Số lượng trẻ : 30 trẻ
Số lượng giáo viên: 02 giáo viên
Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Anh Vân

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
HD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	1. Đón trẻ, chơi tự do: - Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. -Trao đổi với phụ huynh về tình hình đặc điểm, cá tính,những thói quen của trẻ ở nhà, huy động các nguyên vật liệu, phế liệu từ phụ huynh. -Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định; Hướng dẫn trẻ chơi với đồ chơi ở góc. 2. Điểm danh, trò chuyện buổi sáng: Cô điểm danh trẻ đến lớp. -Trò chuyện với trẻ về ngôi nhà bé đang ở. - <i>Gọi tên những người thân bằng tiếng anh: ông: grandpa; bà: grandma; bố: father; mẹ: mother; anh (em) trai: brother; chị (em) gái: sister.</i> 3. Thể dục sáng: Tập theo bài “ Cả nhà thương nhau” kết hợp gập thể dục) - ĐT Hô hấp : Hít vào thở ra . - ĐT Tay : Đưa tay lên cao, ra trước, sang ngang - ĐT lưng – bụng : Quay người sang bên - ĐT Chân : Bật lên trước, ra sau, sang bên				
Chơi					
Thể dục sáng					

Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB: Ném xa bằng 2 tay. - TCVD: Kéo cửa lừa xẻ	* KPKH: Trò chuyện về ngôi nhà, địa chỉ gia đình ở	* Văn học Thơ: Dạy trẻ đọc thơ “Em yêu nhà em”	* LQVT: Nhận biết chữ số, số lượng 2	* Tạo hình: Vẽ ngôi nhà
Hoạt động ở các góc	* Góc “Bé chọn vai nào”: Chơi đóng vai gia đình; Phòng khám bệnh; Cửa hàng thực phẩm. * Góc kỹ sư tài ba: Xây nhà ở, xếp đường về nhà bé, xếp hàng rào. * Góc sáng tạo: Vẽ, tô màu các kiểu nhà, cắt xé dán ngôi nhà, xếp các nguyên vật liệu cây que, hạt gạo thành ngôi nhà,.. * Góc “ca sĩ tí hon”: Múa hát các bài về gia đình. * Góc bé yêu sách truyện: Đọc sách, xem tranh về chủ đề gia đình; Xem tranh ảnh về các kiểu nhà; Làm sách về chủ đề gia đình; . * Góc “ Bé vui học”: Đếm, ôn số lượng đã học, ghép các hình thành ngôi nhà, ôn chữ cái. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau của bé, lau lá cây, dọn vệ sinh xung quanh vườn rau. * Góc sáng tạo STEAM: Khám phá đồ chơi thông minh, lắp ráp mô hình nhà ở(1 tầng, 2 tầng,...)				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát các kiểu nhà ở xung quanh trường - Quan sát thăm quan vườn cổ tích - Quan sát thời tiết mùa thu - Quan sát về trang phục mùa thu - Đọc thơ, đồng dao: đồng dao gà con giúp mẹ 2. Chơi vận động: - Trò chơi vận động : Tìm người nhà; Về đúng nhà; Chuyển bóng qua đầu, qua chân - Chơi trò chơi dân gian: Chi chi chành chành, Nu na nu nống, kéo cửa lừa xẻ, mèo đuổi chuột... 3. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời; Chơi trải nghiệm tại khu trải nghiệm của bé, vẽ phấn trên sân.				

Ăn chính, ngủ, ăn phụ	* Hoạt động ăn: Trẻ biết một số thói quen vệ sinh trước và sau khi ăn (rửa tay, rửa mặt). Kỹ năng phòng chống dịch bệnh khi giao mùa - Trẻ biết mời cô mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, nhai kĩ. - Trẻ nhận biết các bữa ăn, biết kể tên một số món ăn hằng ngày. Biết thực phẩm giàu chất đạm, vitamin.... - Biết một số thói quen văn minh, lịch sự trong ăn uống như: Ho, hắt hơi phải che miệng, không nói chuyện khi ăn. * Hoạt động ngủ: - Trẻ có thói quen ngủ đúng giờ giấc, ngủ sâu, ngon giấc. * Hoạt động vệ sinh: - Trẻ sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp... * Vận động - ăn chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	Cô cho trẻ ôn luyện những kiến thức đã học buổi sáng: Cô tổ chức cho trẻ làm quen với các trò chơi mới, bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... * Cho trẻ thực hành các loại vở về chủ đề; thực hành phòng học kidmat: Con số của tôi: Đếm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốm, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra. * Máy số : Nhận biết số. Xem & nghe những con vật được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo. * Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian; Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. * Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần..
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ, nhắc trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - lễ phép chào cô, bạn - ra về tuyên truyền phụ huynh phòng dịch bệnh và cho trẻ ăn đầy đủ chất dinh dưỡng - Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày

* **Đánh giá:**

.....

.....

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 9 THÁNG 11
LỚP MẪU GIÁO: 4 TUỔI A
Chủ đề nhánh 2: Đồ dùng gia đình bé

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 04/11/2024 đến 08/11/2024)

Giáo viên thực hiện : Lê Thị Trãi

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
HD					
Đón trẻ	1. Đón trẻ, chơi tự do: Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định; trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ ở lớp và ở nhà, tuyên truyền phụ huynh cung cấp nguyên vật liệu của chủ đề cho trẻ hoạt động, tuyên truyền phòng dịch bệnh theo mùa. - Hướng dẫn trẻ chơi với đồ chơi ở góc. 2. Điểm danh, trò chuyện buổi sáng: Cô điểm danh trẻ đến lớp. Trò chuyện về chủ đề đồ dùng gia đình 3. Thể dục sáng(Tập theo bài “ Nhà của tôi” kết hợp gập thể dục) - ĐT: Hô hấp: Hít vào thở ra - ĐT: Tay-Vai: Đưa tay ra trước- sau và vỗ vào nhau - ĐT: Bụng - Lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải.				
Chơi					
Thể dục sáng					

	- ĐT:Chân: Đứng lần lượt tường chân co cao đầu gối.				
Hoạt động học	*Thể dục: + Ném trúng đích thẳng -TCVD: Lộn cầu vòng	KPXH: Khám phá cái bát	** LQCC: - LQCC : ô, ơ	*LQVT: Gộp 2 nhóm đôi tượng trong phạm vi 2 và đếm	* Âm nhạc: “ Vận động: Gia đình nhỏ hạnh phúc to”
Hoạt động ở các góc	* Góc bé chọn vai nào: Gia đình, bế em, cho em ăn, cửa hàng tạp hóa. * Góc bé vui học: Ôn số 1, số 2; ôn gộp trong phạm vi 2, ôn chữ cái... * Góc kỹ sư tài ba: Xây nhà của bé, xếp hàng rào, xếp đường về nhà..Lắp ghép hình người các thành viên trong gia đình. * Góc ca sĩ tí hon: Biểu diễn các bài hát về chủ đề * Góc sáng tạo: vẽ đồ dùng gia đình, làm trang phục cho búp bê từ nguyên vật liệu sẵn có,.. * Góc bé yêu sách truyện: Xem sách, tranh ảnh, làm sách về các loại đồ dùng gia đình, nhu cầu gia đình * Góc khám phá: khám phá các bước vắt nước cam, thực hành vắt nước cam. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau, cây cảnh hành lang lớp học. * Góc sáng tạo STEAM: Thí nghiệm hoa nở trong nước, chìm - nổi.				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát thời tiết mùa thu - Đọc thơ, đồng dao - Quan sát tranh về đồ dùng gia đình - Quan sát vườn cây, nhặt lá rụng - Tìm hiểu về dụng cụ nhà bếp 2. Chơi vận động: - Trò chơi vận động : Truyền tin, Tìm người nhà; Về đúng nhà; Chuyển bóng qua đầu, qua chân - Chơi trò chơi dân gian: Chi chi chành chành, Nu na nu nống, kéo cưa lừa xẻ, mèo đuổi chuột... 3. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời; Chơi trải nghiệm tại khu trải nghiệm của bé				

Ăn chính, ngủ, ăn phụ	* Hoạt động ăn: Trẻ biết một số thói quen vệ sinh trước và sau khi ăn (rửa tay, rửa mặt). Kỹ năng phòng chống dịch bệnh khi giao mùa - Trẻ biết mời cô mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, nhai kĩ. - Trẻ nhận biết các bữa ăn, biết kể tên một số món ăn hằng ngày. Biết thực phẩm giàu chất đạm, vitamin.... - Biết một số thói quen văn minh, lịch sự trong ăn uống như: Ho, hắt hơi phải che miệng, không nói chuyện khi ăn. * Hoạt động ngủ: - Trẻ có thói quen ngủ đúng giờ giấc, ngủ sâu, ngon giấc. * Hoạt động vệ sinh: - Trẻ sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp... * Vận động – ăn chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	Cô cho trẻ ôn luyện những kiến thức đã học buổi sáng: Cô tổ chức cho trẻ làm quen với các trò chơi mới, bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... * Cho trẻ thực hành các loại vở về chủ đề; thực hành phòng kidmart: Con số của tôi: Đếm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốm, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra. * Máy số : Nhận biết số. Xem & nghe những con vật được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo * Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian; Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. * Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ, nhắc trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - lễ phép chào cô, bạn - ra về - Tuyên truyền phụ huynh phòng dịch bệnh và cho trẻ ăn đầy đủ chất dinh dưỡng - Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày

* **Đánh giá:**

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TUẦN 10 THÁNG 10
LỚP MẪU GIÁO: 4 TUỔI A
Chủ đề nhánh 3: Họ hàng của gia đình bé
Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 11/11/2024 đến 15/11/2024)
Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Anh Vân

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
HD					
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ, chơi tự do: - Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình đặc điểm, cá tính, những thói quen của trẻ ở nhà, huy động các nguyên vật liệu, phế liệu từ phụ huynh. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định; Cho trẻ làm quen với đồ chơi mới ở góc chơi; 2. Điểm danh, trò chuyện buổi sáng: Cô điểm danh trẻ đến lớp. Trò chuyện với trẻ về bố mẹ và những người thân yêu và họ hàng gia đình bé của trẻ. 3. Thể dục sáng: (Tập theo bài “ Cả nhà đều vui” kết hợp gập thể dục) - ĐT Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - ĐT Tay: Đưa tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên. - ĐT Lưng – bụng : Cúi gập người về phía trước - ĐT Chân: Đứng, nhún chân, khụy gối				

Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB: Ném trúng đích ngang (xa 2m) - TCVD: Kéo cưa lừa xẻ	* KNXH: Dạy trẻ kỹ chào hỏi lễ phép	Văn học - Kể chuyện “Cháu ngoan của bà”	*LQVT: Tách 1 nhóm thành các nhóm nhỏ trong phạm vi 2 và đếm	Tạo hình STEM: Bé làm khung ảnh gia đình
Hoạt động ở các góc	- Góc bé làm thợ xây: Xây dựng vườn hoa, vườn cây, xây nhà. - Góc thư viện- văn học: Xem tranh truyện về chủ đề gia đình; Đọc các bài ca dao, tục ngữ về gia đình; làm sách về gia đình; Xem sách Gọi tên những người thân bằng tiếng anh: ông: grandpa; bà: grandma; bố: father; mẹ: mother; anh (em) trai: brother; chị (em) gái: sister - Góc bé chọn vai nào: Chơi đóng vai các thành viên trong gia đình họ hàng đến chơi, nấu ăn. - Góc giọng hát việt nhí: Múa hát các bài về gia đình. - Góc sáng tạo: Xếp và dán hình người bằng các hình học khác nhau. Dán, tô màu hình người, tô tranh gia đình. - Góc bé vui học: Xếp số lượng thành viên trong gia đình, ôn chữ số 1, 2; đọc số nhà, ôn chữ cái. Đọc số bằng tiếng anh: Số 1: One, số 2: Two. - Góc “Thực hành kỹ năng cuộc sống”: Thực hành kỹ năng phơi quần áo, cài then cửa. - Góc thiên nhiên: Gieo hạt và tưới cây, chăm sóc rau tại luống rau của lớp. - Góc sáng tạo STEAM: Lắp ráp các loại xe ô tô, làm khung tranh, làm bưu thiếp...				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát và trò chuyện về các thành viên trong gia đình. - Quan sát vườn rau của bé. - Quan sát thời tiết mùa thu - Quan sát các kiểu nhà ở xung quanh trường - Đọc thơ, đồng dao 2. Chơi vận động: - Trò chơi vận động : Kết bạn, tìm đúng bạn thân, Chuyển bóng qua đầu, qua chân, chạy theo bóng, ai nhanh				

	nhất - Chơi trò chơi dân gian: Chi chi chành chành, Nu na nu nống, kéo cưa lừa xẻ, mèo đuổi chuột. kéo mo cau. 3. Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời; Chơi trải nghiệm tại khu trải nghiệm của bé
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	* Hoạt động ăn: Trẻ biết một số thói quen vệ sinh trước và sau khi ăn (rửa tay, rửa mặt). Kỹ năng phòng chống dịch bệnh khi giao mùa - Trẻ biết mời cô mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, nhai kĩ. - Trẻ nhận biết các bữa ăn, biết kể tên một số món ăn hằng ngày. Biết thực phẩm giàu chất đạm, vitamin.... - Biết một số thói quen văn minh, lịch sự trong ăn uống như: Ho, hắt hơi phải che miệng, không nói chuyện khi ăn. * Hoạt động ngủ: - Trẻ có thói quen ngủ đúng giờ giấc, ngủ sâu, ngon giấc. * Hoạt động vệ sinh: - Trẻ sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp... * Vận động – ăn chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn tập: Ôn bài học buổi sáng - Nghe kể chuyện, đọc thơ, bài hát, đồng dao về chủ đề - Cho trẻ thực hành các loại vở về chủ đề; thực hành phòng học kidmat: Con số của tôi: Đếm, đọc số và tìm ra số của Dorothy * Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốm, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra. * Máy số : Nhận biết số. Xem & nghe những con vật được liệt kê (đếm) khi chúng vọt ra khỏi ngăn kéo - Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần.

trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ, nhắc trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - lễ phép chào cô, bạn - ra về tuyên truyền phụ huynh phòng dịch bệnh và cho trẻ ăn đầy đủ chất dinh dưỡng - Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày
----------------	---

*** Đánh giá:**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người xây dựng kế hoạch

Trái *nhu*

Lê Thị Trãi – Nguyễn Thị Anh Vân

Kim Sơn, ngày 24 tháng 10 năm 2024

Người duyệt kế hoạch

P.HT



Vũ Thị Hồng Thanh